TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH HÓA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10-7-2018
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Khắp.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Tý, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp Thạnh Lập, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trần Minh, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Phước, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Bà Tý vắng mặt nhưng có đề nghị giải quyết vắng mặt, ông Minh vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Võ Thị Tý: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Tý xác định khởi kiện yêu cầu:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị Tý yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Trần Minh.

- Về con chung, chia tài sản chung, nợ chung: Bà Tý không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề nghị của bị đơn – ông Nguyễn Trần Minh: Ông Minh đã được Tòa án huyện Thạnh Hóa triệu tập hợp lệ đúng quy định của pháp luật nhưng ông Minh vắng mặt không có lý do và không có ý kiến hay văn bản đề nghị gửi cho Tòa án.

Các tình tiết của vụ án:

Bà Võ Thị Tý trình bày: Bà Võ Thị Tý và ông Nguyễn Trần Minh có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hoá vào tháng 6 năm 2017. Trong quá trình chung sống, bà Tý và ông Minh chưa có con chung. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do tính tình hai bên không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cải vã, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Bà Tý nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn, bà Tý không còn tình cảm gì với ông Minh nên yêu cầu được ly hôn với ông Minh.

Toà án nhân dân huyện Thạnh Hóa thụ lý vụ án và đã Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Minh. Tuy nhiên, bị đơn ông Nguyễn Trần Minh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt tại các phiên họp kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa tiến hành các thủ tục tố tụng để đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bà Võ Thị Tý có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa vào năm 2017 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Tý khởi kiện yêu cầu ly hôn là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, ông Minh đang sinh sống tại ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Phước, huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hoá theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về việc giải quyết vắng mặt bà Võ Thị Tý và ông Nguyễn Trần Minh:* Xét thấy, bà Tý có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, ông Nguyễn Trần Minh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không

có lý do nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt bà Tý và ông Minh.

[3] *Về hôn nhân giữa bà Võ Thị Tý và ông Nguyễn Trần Minh:* Bà Võ Thị Tý xác định mâu thuẫn giữa bà Tý và ông Minh là không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, bà Tý cũng không còn tình cảm với ông Minh. Xét thấy, ông Minh vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không có ý kiến phản bác lời trình bày của bà Tý. Quá trình Tòa án giải quyết, ông Minh cũng không có hành động biểu hiện thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, lời trình bày của bà Tý về tình trạng mâu thuẫn giữa bà Tý và ông Minh là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà Tý và ông Minh không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Tý với ông Nguyễn Trần Minh.

[4] *Về con chung, về chia tài sản chung và nợ chung:* Bà Tý không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Minh vắng mặt và không có văn bản thể hiện yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] *Về án phí:* Bà Võ Thị Tý phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Tý đối với ông Nguyễn Trần Minh.

1. *Về hôn nhân:* Bà Võ Thị Tý được ly hôn với ông Nguyễn Trần Minh.

2. *Về con chung, về chia tài sản chung và nợ chung:* Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

3. *Về án phí:* Bà Võ Thị Tý phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Tý đã nộp theo biên lai số

0003916 ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa sang thi hành án phí. Bà Tý đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Trần Minh không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

5. *Về việc thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- THADS huyện Thạnh Hóa;
- UBND xã (thị trấn) nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thật